TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/DS-ST
Ngày: 19/6/2020
V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đức

2. Bà Lê Thị Thường

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Huỳnh Hoa Lý – Là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn: Bà Phan Thị Dáng Hương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 195/2019/TLST-DS ngày 25/12/2019 về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2020/QĐXXST-DS ngày 11/5/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2020/QĐ-ST ngày 01/6/2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Dương Sanh H, sinh năm 1973

Địa chỉ: ấp T, xã V, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Ông Lê Thanh N, sinh năm 1987

Địa chỉ: ấp H, xã Đ, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Nguyên đơn ông H có mặt. Bị đơn N vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn ông Dương Sanh H trình bày:

Ngày 23/5/2019 âm lịch, ông Lê Thanh N có đến nhà ông hỏi vay số tiền 35.000.000 đồng, thỏa thuận lãi suất 3%/tháng, thời hạn trả đến ngày 20/4/2020.

Khi vay ông N có lập hợp đồng vay tài sản và ký tên, lăn tay. Từ khi vay tiền ông N chỉ trả cho ông được 06 tháng tiền lãi (từ tháng 06/2019 đến tháng 11/2019 âl) với số tiền 6.300.000 đồng rồi ngưng cho đến nay. Ông đã gặp ông N nhiều lần để yêu cầu trả nợ nhưng ông N cố tính lánh mặt, điện thoại thì không bắt máy.

Tại đơn khởi kiện ông Dương Sanh H yêu cầu ông Lê Thanh N phải trả số tiền vay là 35.000.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết ông H yêu cầu ông Lê Thanh N phải trả số tiền vay 35.000.000 đồng và lãi suất 3%/tháng tính từ tháng 12/2019 âm lịch cho đến nay.

Tại phiên tòa hôm nay ông H xin rút lại yêu cầu tính lãi suất, chỉ yêu cầu ông N trả tiền vốn 35.000.000 đồng.

- Về phía bị đơn ông Lê Thanh N: Tòa án đã tống đạt và niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho ông N nhưng từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay ông N vắng mặt và không có văn bản nào thể hiện ý kiến đối với yêu cầu của ông H.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

+ Việc tuân theo pháp luật trong thời hạn chuẩn bị xét xử:

Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự. Xác định đúng mối quan hệ pháp luật, thụ lý và giải quyết đúng theo quy định tại Điều 28, 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình thụ lý hồ sơ Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ khi tiến hành lập hồ sơ, ban hành các thông báo, xác định đúng tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng và tống đạt, niêm yết cho đương sự theo quy định tại. Thời hạn chuẩn bị xét xử đúng theo Điều 203 và Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về xét xử sơ thẩm vụ án.

+ Về chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Riêng bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do là không thực hiện đúng quy định tại khoản 1 Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự, tự từ bỏ quyền của mình.

+ Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 463, 466 Bộ luật tố tụng dân sự 2015:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn trả số tiền vốn 35.000.000 đồng.

Đình chỉ phần yêu cầu tính lãi suất do nguyên đơn tự nguyện rút.

Bị đơn phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ông Dương Sanh H có đơn khởi kiện yêu cầu ông Lê Thanh N phải trả số tiền vay 35.000.000 đồng. Ông Lê Thanh N có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp H, xã Đ, huyện Thoại Sơn, rỉnh An Giang. Xét, đây là quan hệ tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Bị đơn ông Lê Thanh N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông N.

[3] Về nội dung tranh chấp, thấy: Tại tờ "Hợp đồng vay tài sản" ngày 23/5/2019 âm lịch phía nguyên đơn cung cấp có thể hiện nội dung: "Tôi tên Lê Thanh N, sinh năm 1987. Hiện ngụ xã Đ, Thoại Sơn, An Giang Nay tôi có làm hợp đồng vay tài sản của ông Dương Sanh H, với số tiền là: 35.000.000đ. Bằng chữ (ba mươi lăm triệu đồng chẳn). Lãi suất 3% một tháng… Thời gian trả nợ đến ngày 20 tháng 4 năm 2020…". Ông N có ký, ghi rõ họ tên và lăn tay vào tờ hợp đồng vay trên. Theo nội dung tờ Hợp đồng vay tài sản hoàn toàn phù hợp với lời khai nhận của nguyên đơn ông H. Như vậy việc xác lập hợp đồng vay tài sản giữa ông H với ông N là phù hợp với quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015. Theo ông H từ khi vay tiền cho đến nay ông N chỉ thanh toán được 06 tháng tiền lãi còn tiền vốn đến nay vẫn chưa trả.

Trong quá trình giải quyết vụ kiện Tòa án đã nhiều lần mời ông N đến để hòa giải, đối chiếu các khoản nợ với ông H nhưng ông N vắng mặt không lý do. Như vậy phía ông N không cung cấp chứng cứ nào để phủ nhận yêu cầu khởi kiện của ông H và đồng thời đến thời điểm này cũng không cung cấp được bất kỳ chứng cứ nào thể hiện đã thực hiện xong số nợ trên cho ông H. Tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự quy định "Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn…". Như vậy việc ông N vay tiền của ông H nhưng không trả đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên yêu cầu khởi kiện của ông H là hoàn toàn có cơ sở và phù hợp pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận buộc ông N có trách nhiệm trả cho ông H số tiền vốn vay là 35.000.000 đồng.

[4] Về lãi suất: Trong quá trình giải quyết nguyên đơn có yêu cầu tính lãi suất 3%/tháng từ tháng 12/2019 âm lịch cho đến nay. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn tự nguyện rút lại yêu cầu tính lãi suất này. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của nguyên đơn, phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử ghi nhận và đình chỉ yêu cầu về phần lãi suất.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Dương Sanh H.

Buộc ông Lê Thanh N có trách nhiệm trả cho ông Dương Sanh H số tiền là 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

Đình chỉ phần yêu cầu tính lãi suất của ông Dương Sanh H.

2. Về án phí:

- Ông Lê Thanh N phải chịu 1.750.000 đồng (một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Dương Sanh H không phải chịu án phí nên được hoàn lại 875.000 đồng (tám trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) tiền tạm ứng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000664 ngày 25/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông Dương Sanh H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Lê Thanh N có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh An Giang;
- VKS huyện Thoại Sơn;
- Chi Cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoài Lâm